

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **11/2022/QĐST- DS**

Long Biên, ngày 22 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 02/2022/TLST - DSST ngày 04/01/2022 về việc: **“Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”**.
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội và Pháp lệnh án phí và lệ phí.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội D thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại M

Trụ sở: Số X Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hữu Đ- Chủ tịch Hội đồng quản trị

Pháp nhân đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản - Ngân hàng M (*Theo Hợp đồng ủy quyền số 154/UQ.xxx ngày 18/03/2021 của Ngân hàng TMCP Quân Đội*);

Trụ sở: Số X Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn P- Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Hưng T- Cán bộ tín dụng

Bị đơn: Anh Bùi Việt K, sinh năm 1972

Chị Nguyễn Thị Quỳnh D, sinh năm 1980

HKTT: phường Giang Biên, Long Biên, Hà Nội

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Công ty Cổ phần đầu tư phát triển nhà T

Trụ sở: Đường Ngô Gia Tự, phường Việt Hưng, quận Long Biên, TP Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Thu H – Tổng Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Bích H - Cán bộ

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Xác nhận anh Bùi Việt K và chị Nguyễn Thị Quỳnh D còn nợ Ngân hàng M theo Hợp đồng cho vay số 752798.18.053.4094xxx.TD ngày 28/6/2018 tạm tính đến ngày 12/01/2022 là: 731.052.258 đồng (Bảy trăm ba mươi một triệu, không trăm năm mươi hai nghìn, hai trăm năm mươi tám đồng); trong đó nợ gốc: 629.080.565 đồng, nợ lãi trong hạn 88.829.520 đồng, nợ lãi quá hạn: 13.136.173 đồng.

2. Về phương án trả nợ: Hàng tháng vào ngày 20 tính từ tháng 02 đến tháng 05/2022 anh K chị D sẽ thanh toán cho Ngân hàng 10.000.000 đ/ 1 tháng, chậm nhất đến ngày 30/6/2022 anh K và chị D sẽ có trách nhiệm thanh toán toàn bộ nợ gốc và nợ lãi còn lại cho Ngân hàng và nợ lãi phát sinh tính từ ngày 13/1/2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo mức lãi suất trong hợp đồng tín dụng và không trái quy định của pháp luật. Khi anh K chị D thanh toán ngân hàng sẽ ưu tiên thu nợ gốc trước.

Nếu trong trường hợp anh K và chị D không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo đúng thỏa thuận trong quyết định, Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan thi hành án kê biên phát mãi tài sản bảo đảm đang thế chấp tại Ngân hàng là Quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán căn hộ chung cư số 112xx/HĐMB-TL-CT2 ký ngày 08/06/2018 giữa CTCP đầu tư phát triển nhà T – Việt Nam và bà Nguyễn Thị Quỳnh D về việc mua bán/chuyển nhượng căn hộ số X, tầng Y, diện tích sử dụng căn hộ 77m², diện tích sàn căn hộ 83.9m² thuộc Nhà chung cư R – CT2 tại phường Giang Biên, quận Long Biên, TP Hà Nội (nay đã được Sở tài nguyên môi trường thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CY 9996xx ngày 25/11/2020 mang tên chủ sử dụng là anh Bùi Việt K và chị Nguyễn Thị Quỳnh D).

Kể từ ngày 13/01/2022 anh K và chị D còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi, phí theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà anh K và chị D vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng M, thì anh Bùi Việt K và chị Nguyễn Thị Quỳnh D phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng M cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

III. Về án phí: Anh Bùi Việt K và chị Nguyễn Thị Quỳnh D tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm nên anh K và chị D mỗi người phải chịu 8.910.522 đồng (Tám triệu chín trăm mười nghìn năm trăm hai mươi hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng số tiền 16.400.000 đồng (*Bằng chữ: Mười sáu triệu bốn trăm nghìn đồng*) Ngân hàng đã nộp tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số 0064888 ngày 04/01/2022 tại Chi cục thi hành án quận Long Biên

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

IV. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

ĐÃ KÝ

Đặng Mai Hoa